

TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐỐI THOẠI TẠI HỘI NGHỊ



STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
I	Thủy lợi, nước sạch và phòng chống thiên tai	Xã Lân Phong	1. Khảo sát, bố trí kinh phí để tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng Công trình cấp nước sạch Đức Lân.	Công trình cấp nước sạch hiện chưa đáp ứng đủ nhu cầu; khu vực Đức Phong (cũ) thiếu nước sinh hoạt cục bộ.	Sở NNMT	Hiện nay, Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Lân có công suất thiết kế 550 m³/ngày đêm, quy mô khoảng 1.000 hộ và đang cấp nước cho khoảng 918 hộ. Do số lượng hộ sử dụng đã tiệm cận quy mô thiết kế, nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng; trong khi khu vực Đức Phong (cũ) chưa được đầu tư mạng lưới cấp nước tập trung đồng bộ nên có thời điểm xảy ra thiếu nước sinh hoạt cục bộ. Trong thời gian tới, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (trực thuộc Sở NNMT) sẽ phối hợp với UBND xã Lân Phong khảo sát cụ thể nhu cầu sử dụng nước, khả năng khai thác nguồn nước, công suất xử lý, mạng lưới đường ống và điều kiện cấp nước của công trình hiện có để xác định phương án kỹ thuật phù hợp. Trên cơ sở kết quả khảo sát, Trung tâm sẽ nghiên cứu giải pháp nâng cấp, mở rộng hoặc kết nối với các công trình cấp nước lân cận và báo cáo Sở NNMT xem xét, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực thực hiện khi đủ điều kiện. Đồng thời, Trung tâm đã đề xuất Dự án Nâng cấp, mở rộng Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phổ Phong trong nhu cầu đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, định hướng tăng cường khả năng kết nối, hỗ trợ cấp nước cho các khu vực lân cận, trong đó có khu vực xã Lân Phong. Việc triển khai sẽ được thực hiện sau khi danh mục và nguồn vốn được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
		Xã Khánh Cường	2. Sớm bố trí nguồn lực triển khai Dự án nâng cấp hồ Núi Ngang, hồ Liệt Sơn và hệ thống đường ống khoan núi dẫn nước (tuy nen).	Năm 2022 và năm 2023, Bộ NN&PTNT đã phối hợp khảo sát thực địa, lấy ý kiến Nhân dân với phương án nâng cấp hồ Núi Ngang và hồ Liệt Sơn, nghiên cứu giải pháp khoan núi, lắp đặt hệ thống đường ống (tuy nen) để dẫn nước phục vụ tưới tiêu. Đây là dự án có ý nghĩa rất lớn, kỳ vọng sẽ giải quyết căn bản tình trạng thiếu nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong mùa khô. Tuy nhiên, đến nay dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện.	Sở NMNT	Dự án đầu tư xây dựng Dự án Nâng cấp mở rộng Hệ thống thủy lợi hồ Núi Ngang - Liệt Sơn được Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 3164/QĐ-BNN-KH ngày 12/8/2025 trong đó có xây dựng hạng mục Tuynel và hệ thống dẫn nước sau tuynel hồ Liệt Sơn (cấp nước tưới khoảng 500,0 ha đất canh tác thuộc xã Khánh Cường và tạo nguồn cấp nước sinh hoạt; thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành năm 2028; tổng mức đầu tư: 708,830 tỷ đồng; nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách trung ương do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý. Hiện nay Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7 (được Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao làm Chủ đầu tư) đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và dự kiến kế hoạch khởi công trong tháng 9/2026 (hoàn thành năm 2028).
		Xã Tịnh	3. Đầu tư xây dựng	Nước biển xâm lấn	Sở	* Xã Tịnh Khê

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
		Khê; Xã Bình Minh	kè chống sạt lở bờ biển, bờ sông bảo vệ sản xuất và tính mạng nhân dân.	gây sạt lở tại Tịnh Khê (thôn Tịnh Kỳ); Bình Minh: sông Trà Bồng gây sạt lở tại Bình Minh vào mùa mưa lũ, có cơ chế hỗ trợ điện chiếu sáng công cộng.	NNMT/ Sở Xây dựng/ Sở Công Thương/ UBND xã Tịnh Khê/UBND D xã Bình Minh	Theo nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 27/02/2026, khu vực bờ biển xã Tịnh Khê có quy hoạch giải pháp kè chống sạt lở bờ biển (tại dòng thứ 25, mục B, Phụ lục VII kèm theo Quyết định số 788/QĐ-UBND); đề nghị UBND xã Tịnh Khê kiểm tra, đánh giá hiện trạng và có kế hoạch đầu tư dự án khắc phục sạt lở bằng nguồn vốn đầu tư công, nguồn vốn hợp pháp khác thuộc địa phương quản lý hoặc nguồn ngân sách tỉnh đầu tư hỗ trợ (qua Sở Tài chính) nếu vượt khả năng cân đối. Trước mắt, đề nghị UBND xã Tịnh Khê tổ chức, theo dõi, xử lý theo đúng quy định tại Điều 6 Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04/01/2011 (trong đó lưu ý các biện pháp: Thông báo, cấm biển cảnh báo, khoanh vùng ngăn không cho người, phương tiện vào khu vực sạt lở, theo dõi diễn biến sạt lở; chỉ đạo việc xử lý bước đầu để hạn chế sạt lở). * Xã Bình Minh Năm 2024, tỉnh đã tổ chức khắc phục các đoạn sạt lở nghiêm trọng, bảo đảm an toàn cho người dân, còn lại một số đoạn sạt lở ven sông Trà Bồng qua địa bàn xã Bình Minh đã có trong Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi (điều chỉnh) được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 (dòng thứ 9, mục B, Phụ lục VII kèm theo Quyết định số 788/QĐ-UBND). Đề nghị địa phương kiểm tra, đánh

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						giá hiện trạng và có kế hoạch đầu tư dự án khắc phục sạt lở bằng nguồn vốn đầu tư công, nguồn vốn hợp pháp khác thuộc địa phương quản lý hoặc nguồn ngân sách tỉnh đầu tư, hỗ trợ (qua Sở Tài chính) nếu vượt khả năng cân đối, sớm giải quyết kiến nghị của cử tri. Vừa qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, tổng hợp dự án Đầu tư xây dựng các tuyến kè chống sạt lở bờ sông Trà Bồng và sông Trà Khúc (trong đó có đoạn bờ sông Trà Bồng đoạn qua xã Bình Chương) với dự kiến tổng mức đầu tư là 350 tỷ đồng vào Danh mục: (1) Dự án khởi công mới liên quan đến bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu tại Tờ trình số 851/TTr-SNNMT ngày 25/8/2026 gửi UBND tỉnh Quảng Ngãi ; (2) Hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu tại Công văn số 9795/SNNMT-KHTC ngày 19/8/2026 gửi Sở Xây dựng Quảng Ngãi (Có các Văn bản kèm theo). Trước mắt, để kịp thời hạn chế tình trạng sạt lở đề nghị địa phương tổ chức, theo dõi, xử lý theo đúng quy định tại Điều 6 Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04/01/2011 (trong đó lưu ý các biện pháp: Thông báo, cấm biển cảnh báo, khoanh vùng ngăn không cho người, phương tiện vào khu vực sạt lở, theo dõi diễn biến sạt lở; chỉ đạo việc xử lý bước đầu để hạn chế sạt lở).
		Xã Ngök	4. Cải tạo, sửa chữa đập thủy lợi, các hồ	Hồ đập xây dựng từ lâu, hư hỏng nặng,	Sở NNMT/	Hồ chứa nước Tân Thạnh hoàn thành vào năm 1985, có dung tích toàn bộ khoảng 140.000 m ³ , phục vụ tưới cho khoảng 53

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
		Tự; xã Bình Minh	chứa nước xuống cấp (hồ Tân Thạnh, hồ Đá Bạc...) và hoàn thiện kênh mương nội đồng.	không chủ động nguồn nước điều tiết.	UBND xã Bình Minh; UBND xã Ngọc Tự	ha đất sản xuất nông nghiệp. Hồ chứa nước Đá Bạc hoàn thành vào năm 1988, có dung tích toàn bộ khoảng 240.000 m³, phục vụ tưới cho khoảng 133 ha đất sản xuất nông nghiệp. Hiện nay 02 Hồ chứa nước này đang được UBND xã Bình Minh quản lý, khai thác. Qua quá trình khai thác lâu năm, đến nay một số công trình (bao gồm một số hồ chứa nước do xã Bình Minh, xã Ngọc Tự đang quản lý) đã bị xuống cấp một số hạng mục tại cụm đầu mối. Trước mắt, đề nghị UBND các xã: Bình Minh; Ngọc Tự tăng cường công tác vận hành, khai thác công trình, kịp thời ưu tiên bố trí kinh phí để sửa chữa, khắc phục hư hỏng các vị trí xung yếu, đầu tư xây dựng hoàn thiện các tuyến kênh mương nội đồng, đảm bảo phục vụ sản xuất cho người dân. Đồng thời, tổ chức lập, phê duyệt và thực hiện nghiêm túc Phương án ứng phó thiên tai trong mùa mưa lũ năm 2026 theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước để đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa lũ năm 2026. Trường hợp vượt quá khả năng bố trí vốn của địa phương, đề nghị UBND xã Bình Minh, UBND xã Ngọc Tự có báo cáo cụ thể, trình cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết.
II	Nông nghiệp	Các Xã: Ba Tô, Đăk Hà, Đăk Tô	1. Thanh tra, siết chặt quản lý các cơ sở cung ứng giống cây lâm nghiệp (cây	Nhiều hộ dân phản ánh mua phải phân bón, thuốc bảo vệ thực vật chất lượng	Sở NNMT	* Về tăng cường công tác kiểm tra chất lượng phân bón, thuốc BVTV; xử lý nghiêm hàng giả Từ ngày 01/7/2025 đến nay, Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
			keo); đảm bảo giống có chứng nhận nguồn gốc rõ ràng. Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng phân bón, thuốc BVTV; xử lý nghiêm hàng giả và công khai các đại lý uy tín trong kinh doanh phân bón, thuốc BVTV.	không bảo đảm, sử dụng nhưng cây trồng sinh trưởng kém, phát sinh sâu bệnh, gây thiệt hại kinh tế. Người dân khó phân biệt hàng thật, hàng giả nên rất lo lắng khi đầu tư sản xuất.		trường) (<i>gọi tắt là Chi cục</i>) đã phối hợp với UBND các xã, phường, đặc khu tổ chức kiểm tra 43 cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh, tiến hành lấy 08 mẫu phân bón gửi cơ quan có chức năng để kiểm tra chất lượng. Qua kiểm tra, Chi cục đã phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính đối với 10 tổ chức, cá nhân với tổng số tiền 233.625.000 đồng. * Về công khai các đại lý uy tín trong kinh doanh phân bón, thuốc BVTV Sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, ngày 06/4/2026 Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng đã ban hành Công văn số 293/TTBVCL-HCTH về việc công khai danh sách các tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, phân bón nhằm phục vụ công tác quản lý. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 941 cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện (xã Đăk Hà: 22 cơ sở; xã Đăk Tô: 24 cơ sở; xã Ba Tô: 0 cơ sở). Đối với phân bón , theo Phần IX, Phụ lục I Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ, không thực hiện điều kiện buôn bán phân bón quy định tại Điều 42 Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15. Do đó, không còn căn cứ để công khai cơ sở kinh doanh phân bón theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón như trước đây. Đối với thuốc bảo vệ thực vật , việc buôn bán thuốc bảo vệ

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						thực vật được thực hiện theo Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15... các quy định hiện hành không quy định việc cơ quan quản lý nhà nước phải công khai danh sách các cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật. Vì vậy, việc công khai danh sách các “đại lý uy tín” trong kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hiện chưa có cơ sở pháp lý để thực hiện. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, trong thời gian tới, Chi cục tiếp tục cung cấp, chia sẻ thông tin về các cơ sở kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo quy định; đồng thời phối hợp với UBND các xã, phường, đặc khu trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.
		Các Xã: Ba Tô, Đăk Hà; Đăk Tô	2. Thanh tra, siết chặt quản lý các cơ sở cung ứng giống cây lâm nghiệp (cây keo); đảm bảo giống có chứng nhận nguồn gốc rõ ràng.	Keo từ 2 năm tuổi trở lên chết hàng loạt do mua phải keo con trôi nổi, không đạt chuẩn.	Sở NNMT/UBND xã	1. Keo từ 2 năm tuổi trở lên chết hàng loạt Tình trạng cây keo chết sẽ do nhiều nguyên nhân, cụ thể: (i) Các hộ gia đình, cá nhân chỉ trồng cây Keo qua nhiều chu kỳ kinh doanh, không thay đổi sang loài cây khác; (ii) Phụ thuộc vào điều kiện lập địa (đất đai, thời tiết), mật độ trồng, kỹ thuật chăm sóc, sâu bệnh hại và các tác động khác; (iii) Chất lượng và nguồn gốc cây giống. Vì vậy, để xác định nguyên nhân, đề nghị UBND cấp xã chủ trì kiểm tra, đánh giá thực tế hiện trường và xem xét đầy đủ các yếu tố liên quan để có hướng dẫn cụ thể, phù hợp cho hộ gia đình, cá nhân trồng rừng thuộc phạm vi quản lý.

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						2. Về thanh tra, siết chặt quản lý các cơ sở cung ứng giống cây lâm nghiệp (Cây keo) Trong thời gian qua, Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo các Hạt kiểm lâm trực thuộc tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp thực hiện theo quy định; giao phòng chuyên môn thực hiện tham mưu thẩm định, công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp; đến nay, Chi cục Kiểm lâm tỉnh đã thực hiện công nhận 21 nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (cây Keo) cho 16 tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Loại nguồn giống là Vườn cây đầu dòng (cung cấp hom) còn hiệu lực. Ngay sau khi kết thúc hoạt động của chính quyền cấp huyện, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Công văn số 3681/SNNMT-KL ngày 24/9/2025 về việc tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp. Thực hiện Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành các văn bản tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp, gồm: (i) Công văn số 6942/SNNMT-KL ngày 16/6/2026; (ii) Công văn số 10258/SNNMT-KL ngày 26/8/2026; theo đó, đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị chủ rừng thực hiện các nội dung, cụ thể: <i>“a) Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý, sản xuất, kinh doanh và sử dụng giống cây trồng lâm nghiệp; chủ động đề nghị bình tuyển, công nhận các nguồn giống theo quy định; chỉ sử</i>

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						dụng giống có nguồn gốc rõ ràng, được công nhận nguồn giống; tăng cường kiểm soát chất lượng giống trong toàn bộ quá trình sản xuất, lưu thông và sử dụng, bảo đảm nguồn giống chất lượng phục vụ trồng rừng và chịu trách nhiệm về chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp do mình sản xuất, kinh doanh. b) Tăng cường hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT và được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 15/01/2026. Đồng thời, thông tin, phổ biến để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện việc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến, trong đó mức thu phí đối với thủ tục này là không đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND. c) Tổ chức thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp”. 3. Về tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm tiếp tục ban hành văn bản chỉ đạo, đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu; các Hạt Kiểm lâm trực thuộc tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; trong đó, chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm tăng cường kiểm tra, phân công công chức bám sát địa bàn, rà soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống; yêu cầu các cơ sở chưa đăng ký khăn trương hoàn thiện thủ tục theo quy định; kiên quyết xử lý hoặc tham

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền. Ngoài ra, đề nghị UBND cấp xã tăng cường công tác chỉ đạo phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp Hạt Kiểm lâm sở tại kiểm tra, phát hiện các trường hợp sản xuất, kinh doanh, cung ứng giống cây trồng lâm nghiệp không bảo đảm quy định; xử lý vi phạm hành chính đối với công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp theo thẩm quyền quy định tại Điều 31 Nghị định số 146/2026/NĐ-CP ngày 06/5/2026 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan; trường hợp vượt thẩm quyền thì chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.
		Phường Đức Phổ; Trà Câu;	3. Có cơ chế bố trí cán bộ Thú y chuyên trách. Có biện pháp, thuốc đặc trị dịch tả lợn Châu Phi.	Dịch bệnh không được kiểm soát, có nguy cơ bùng phát.	Sở NNMT/UBND Phường Đức Phổ, Trà Câu	1. Về kiến nghị “Có cơ chế bố trí cán bộ Thú y chuyên trách” Theo quy định của pháp luật về thú y và chủ trương tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, nhiệm vụ quản lý nhà nước về chăn nuôi, thú y được phân cấp, phân định cho chính quyền cấp xã và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh. Việc bố trí nhân sự thực hiện nhiệm vụ chăn nuôi, thú y tại cấp xã được thực hiện theo biên chế, vị trí việc làm và chức năng, nhiệm vụ được giao. Kính đề nghị UBND phường: Đức Phổ; Trà Câu căn cứ quy định hiện hành, biên chế được giao và tình hình thực tế để phân công cán bộ phụ trách lĩnh vực chăn nuôi, thú y cho phù hợp; trường hợp cần thiết, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung hoặc bố trí nhân lực có chuyên môn thú y nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. 2. Kiến nghị “Có biện pháp, thuốc đặc trị Dịch tả lợn Châu Phi”

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						Trong thời gian gần đây, tại một số nơi đã ghi nhận sự xuất hiện của vi rút DTLCP tái tổ hợp giữa genotype I và genotype II. Trước diễn biến của dịch bệnh, việc phòng, chống bệnh DTLCP cần tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp theo quy định và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. <i>Đối với vắc xin phòng DTLCP</i>, việc sử dụng phải thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, đúng đối tượng, điều kiện chăn nuôi và phù hợp với tình hình dịch tễ tại địa phương; vắc xin có tác dụng phòng bệnh, không phải là thuốc điều trị đối với lợn đã mắc bệnh. người chăn nuôi thường xuyên theo dõi tình hình đàn lợn; khi phát hiện lợn có biểu hiện nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường phải kịp thời báo cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn để được kiểm tra, lấy mẫu xét nghiệm và hướng dẫn xử lý theo quy định. Không bán chạy, vận chuyển, giết mổ lợn bệnh, lợn chết hoặc vớt xác lợn ra môi trường; thực hiện nghiêm các biện pháp vệ sinh, khử trùng, tiêu độc và chăn nuôi an toàn sinh học. <i>Đối với đề nghị về thuốc đặc trị DTLCP</i>, người chăn nuôi không tự ý sử dụng các loại thuốc, sản phẩm được quảng cáo là “đặc trị” DTLCP khi chưa được cơ quan có thẩm quyền công nhận, cấp phép và hướng dẫn sử dụng. Chi cục Chăn nuôi và Thú y tiếp tục tăng cường giám sát, cảnh báo nguy cơ dịch bệnh, phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn các biện pháp phòng, chống và xử lý khi có dịch bệnh phát sinh; đồng thời thực hiện, hướng dẫn việc sử dụng vắc xin phòng

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						DTLCP theo quy định và chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.
		Xã An Phú	4. Con giống, chất sát khuẩn ao hồ, môi trường nuôi trồng ô nhiễm.	Dịch bệnh không được kiểm soát, có nguy cơ bùng phát.	Sở NNMT/ UBND xã An Phú	Trong thời gian qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo Chi cục Thủy sản - Biển đảo (đơn vị trực thuộc Sở) triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản hằng năm (<i>trong đó, thực hiện lấy mẫu giám sát chủ động tại các vùng nuôi và lấy mẫu bị động khi phát sinh thủy sản chết hoặc có dấu hiệu bất thường, nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và hướng dẫn địa phương xử lý</i>). Đồng thời, tăng cường quản lý chất lượng, nguồn gốc con giống, hướng dẫn cơ sở sản xuất, kinh doanh và người nuôi lựa chọn con giống có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm chất lượng và an toàn dịch bệnh, góp phần hạn chế nguy cơ đưa mầm bệnh vào vùng nuôi. Song song với công tác giám sát dịch bệnh và con giống, hằng năm Chi cục Thủy sản - Biển đảo thực hiện quan trắc, cảnh báo môi trường tại các vùng nuôi trọng điểm trên địa bàn tỉnh, kịp thời thông báo đến địa phương và hộ nuôi để chủ động thực hiện các biện pháp xử lý, ổn định môi trường và hạn chế ảnh hưởng đến thủy sản nuôi. Đối với hóa chất phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 690/QĐ-SNNMT ngày 26/5/2026 phân bổ 3.230 kg hóa chất Sodium Chlorite 20% và Quyết định số 995/QĐ-SNNMT ngày 24/7/2026 phân bổ 12.000 kg hóa chất chlorine cho các địa phương. Qua hai đợt, xã An Phú được phân bổ tổng cộng 1.370 kg, góp phần chủ động nguồn hóa chất phục vụ xử lý môi trường và phòng, chống dịch bệnh động vật thủy

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						sản trên địa bàn. Thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục chỉ đạo Chi cục Thủy sản - Biển đảo tăng cường quản lý chất lượng con giống, giám sát dịch bệnh, quan trắc và cảnh báo môi trường vùng nuôi. Phối hợp địa phương tiếp tục chủ động theo dõi tình hình dịch bệnh, môi trường và kịp thời thông tin cho cơ quan chuyên môn khi phát sinh bất thường để phối hợp kiểm tra, xác định nguyên nhân và hướng dẫn xử lý.
		Xã Vệ Giang	5. Nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ các hộ trồng hoa, cây cảnh bị thiệt hại do thiên tai;	Nghề trồng hoa cúc phục vụ thị trường Tết mang lại thu nhập khá. Những năm gần đây, tình trạng mưa lớn, bão, ngập úng xảy ra đúng thời điểm sản xuất đã làm nhiều diện tích hoa bị hư hại, thiệt hại lớn về kinh tế, nhiều hộ mất toàn bộ chi phí đầu tư; Hiện nay chưa có chính sách hỗ trợ đặc thù đối với cây hoa khi bị thiệt hại do thiên	Sở NNMT	Ngày 30/5/2026, HĐND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Nghị quyết số 36/2026/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, lâm nghiệp, thủy sản, vật nuôi và sản xuất muối bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Hướng dẫn số 8149/HD-SNNMT ngày 16/7/2026 để hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên. Trong đó Quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, lâm nghiệp, thủy sản, vật nuôi và sản xuất muối bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật và có quy định hỗ trợ về thiệt hại cây hàng năm khác. Vì vậy, đối với trường hợp hoa, cây cảnh bị thiệt hại do thiên tai, đề nghị UBND cấp xã nghiên cứu, đối chiếu các quy định của Nghị quyết số 36/2026/NQ-HĐND và Hướng dẫn số 8149/HD-SNNMT để tổ chức thực hiện. Khi có thiên tai xảy ra gây thiệt hại đối với cây trồng trên địa bàn, UBND cấp xã thực hiện việc kiểm tra, thống kê, rà soát đánh giá mức độ bị thiệt hại, diện tích cây trồng, tổng hợp,

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
				tai, trong khi đây là loại cây trồng có giá trị kinh tế cao.		báo cáo bằng văn bản gửi cơ quan có liên quan để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ.
III	Liên kết sản xuất, tiêu thụ và xúc tiến thương mại	Xã Ya Ly	1. Xúc tiến thương mại, hỗ trợ tìm kiếm đầu ra ổn định cho sản phẩm Cá Lăng đen và các vùng nuôi thủy sản.	Các hộ nuôi cá Lăng đen đã đầu tư lồng nuôi, đến giai đoạn thu hoạch nhưng bế tắc đầu ra.	Sở NNMT/Sở ở Công Thương/Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	* Về hiện trạng nuôi trồng thủy sản xã Ya Ly - Về nuôi ao hồ nhỏ: Diện tích nuôi trồng ao hồ nhỏ trên địa bàn khoảng 29,36 ha; - Về nuôi lồng, bè trên lòng hồ thủy lợi, thủy điện: Trên địa bàn xã có 01 công trình thủy điện Quốc gia là Thủy điện Ia Ly với tổng diện tích mặt nước khoảng 6.450 ha, diện tích mặt nước thuộc địa phận xã Ya Ly khoảng hơn 2.000 ha (trong đó: Diện tích thuận lợi cho việc nuôi trồng thủy sản thuộc địa bàn xã Ya Ly khoảng 250 ha); số lồng, bè hiện đang nuôi là 65 lồng (30 lồng cá lăng); - Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng trên địa bàn xã khoảng 174,23 tấn/năm (trong đó sản lượng cá Lăng khoảng 90 tấn/01 vụ nuôi). * Giải pháp hỗ trợ tìm kiếm đầu ra ổn định cho sản phẩm cá Lăng - Đề sản phẩm cá Lăng nuôi tại lòng hồ IaLy có đầu ra tiêu thụ ổn định, trước hết cần được kết nối với các hệ thống chuỗi siêu thị, nhà hàng hoặc được đem đi xúc tiến thương mại tại các hội chợ, được cấp mã số lồng nuôi; đáp ứng các điều kiện về an toàn thực phẩm trong nuôi trồng thủy sản.... - Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, trong thời gian đến Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ chỉ đạo Chi cục Thủy sản - Biển đảo tiếp tục hướng dẫn các hộ nuôi triển khai áp dụng

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						các qui trình, kỹ thuật nuôi cá Lãng theo hướng VietGAP, hữu cơ, an toàn sinh học; thực hiện các thủ tục để truy xuất nguồn gốc thủy sản nuôi khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu.
		Các xã: An Phú; Bình Sơn; Đăk Tô; Mỏ Cày; Lân Phong	2. Kết nối với các doanh nghiệp ký hợp đồng bao tiêu nông - hải sản dài hạn (cà phê, chanh dây, sầu riêng, hải sản đánh bắt chính ngạch...).	Nông dân bị thương lái ép giá; sản xuất nhỏ lẻ, bấp bênh, phụ thuộc thị trường tiểu ngạch.	Sở NNMT/S ở Công Thương/T rung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với các địa phương, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan rà soát sản lượng, nhu cầu tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực; tăng cường kết nối doanh nghiệp với tổ chức sản xuất, hợp tác xã, hộ nông dân để thúc đẩy ký kết hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ. Đồng thời, khuyến khích sản xuất theo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu của thị trường, từng bước hạn chế tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, phụ thuộc thương lái. Đồng thời, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 25/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 Quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, đề nghị UBND các xã: An Phú; Bình Sơn; Đăk Tô; Mỏ Cày; Lân Phong nghiên cứu, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện trong thời gian đến.
			3. Đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào các lĩnh vực chế biến nông sản; hỗ trợ hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ; nâng cao giá trị gia tăng cho các sản	Nhiều sản phẩm nông nghiệp chưa được chế biến, giá trị kinh tế thấp.	Sở NNMT/S ở Công Thương/T rung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương	Sở NNMT sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp rà soát, cung cấp thông tin về tiềm năng, lợi thế và vùng nguyên liệu để phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sơ chế, chế biến nông sản; đồng thời hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ theo quy định, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và ổn định đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp. Hiện nay, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
			phẩm nông nghiệp.		mại và Du lịch/UBND xã	chuỗi giá trị được triển khai trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2035. Do đó đề nghị UBND các xã: An Phú; Bình Sơn; Đăk Tô; Mỏ Cày; Lân Phong căn cứ nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để tổ chức thực hiện lựa chọn, xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án liên kết phù hợp với điều kiện thực tế, nhu cầu phát triển sản xuất và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương
IV	Quy hoạch, đất đai, tài nguyên	Xã Bình Sơn	Tạo điều kiện giao đất, cho thuê đất, cấp GCNQSDĐ cho HTX; mở rộng vùng sản xuất lớn.		Sở NNMT/ UBND xã Bình Sơn	
V	Khoa học công nghệ và chuyển đổi số	Xã: Đăk Hà; Mỏ Cày; Bình Sơn	1. Hỗ trợ chuyển đổi số: Tập huấn thủ tục đăng ký mã vùng trồng, mã vạch, truy xuất nguồn gốc và hướng dẫn kỹ năng kinh doanh trên sàn TMĐT.	Hạ tầng công nghệ nông thôn còn hạn chế; nông dân thiếu kỹ năng áp dụng công nghệ số.	Sở NNMT/ Sở KH-CN/Sở ở Công Thương	Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 25/QĐ-BNNMT ngày 07/01/2026 về việc triển khai truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản; văn bản số 1792/BNNMT-KHCN ngày 27/02/2026 về việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản; văn bản số 3466/BNNMT-KHCN ngày 11/4/2026 về việc triển khai truy xuất nguồn gốc nông sản. Theo đó, hệ thống truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản của Bộ NNMT sẽ được xây dựng, vận hành và đưa vào sử dụng tập trung, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương, người sản xuất, người tiêu dùng nhằm bảo đảm công khai, minh bạch, cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu về truy xuất nguồn gốc.

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
						Trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 08/5/2026 về việc triển khai truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035. Trong thời gian tới, các đơn vị thuộc Sở NNMT triển khai các lớp tập huấn, tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và người tiêu dùng về lợi ích của việc công khai, minh bạch thông tin, truy vết thông tin sản phẩm hàng hóa nông sản sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chuyển nhiệm vụ để triển khai.
VI	Tín dụng, vốn hỗ trợ sản xuất	Xã Đông Trà Bồng	Đề nghị tạo điều kiện tiếp cận vốn tín dụng ưu đãi; hỗ trợ HTX tiếp cận vốn; vốn đầu tư ngư lưới cụ, nâng cấp phương tiện, thiết bị phục vụ khai thác thủy sản.		Ngân hàng Nhà nước khu vực 9 (Quảng Ngãi); Liên minh HTX tỉnh	
VII	Đào tạo nghề, việc làm	Đại diện nông dân xã Đăk Tô	Đề nghị đào tạo nghề dài hạn gắn trực tiếp với nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp; tạo việc làm ổn định cho thanh		Sở Nội vụ	

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
			niên, nhất là thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số.			
	Tổ chức bộ máy, cán bộ và chính sách cơ sở	Xã Cà Đam	Hỗ trợ, phụ cấp phù hợp cho Chi hội trưởng Chi hội Nông dân thôn và kinh phí hoạt động; Chính sách đối với cán bộ thôn lớn tuổi nghỉ công tác nhưng không thuộc diện sắp xếp. Xem xét bố trí Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã là chức danh chuyên trách.		Sở Nội vụ	
VIII	Giao thông, hạ tầng giao thông	Xã Lân Phong	Đề nghị sửa chữa, hoàn trả tuyến đường Trần Liên – Tân Phong bị hư hỏng do thi công cao tốc Bắc – Nam; Quyết định 2020/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 đã phê duyệt nhưng		Sở Xây dựng	

STT	Nhóm vấn đề	Nông dân kiến nghị	Nội dung ý kiến, kiến nghị	Thực trạng khó khăn, vướng mắc	Cơ quan chủ trì giải quyết/ trả lời	Nội dung giải quyết
			chưa thực hiện; đề nghị cho biết kế hoạch, thời gian thực hiện; Đề nghị bố trí nguồn lực đầu tư tuyến đường vành đai đô thị Thạch Trụ , khoảng 5 km, 120 tỷ đồng, trước đây đã được HĐND huyện Mộ Đức thông qua tại Nghị quyết 13/NQ-HĐND ngày 25/9/2025 nhưng chưa bố trí vốn. Đề nghị nâng cấp tuyến DH09 do xuống cấp nghiêm trọng.			